

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG

thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất, tạo động lực đưa nước ta trở thành nước phát triển có thu nhập cao; Kế hoạch số 08-KH/TW, ngày 23/8/2022 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Chương trình hành động với những nội dung như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 30/10/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI, nhận thức, ý thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong tỉnh trong thực thi pháp luật về đất đai có sự chuyển biến tích cực; chất lượng, hiệu quả quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh được nâng lên. Công tác lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được thực hiện đúng quy định, trở thành công cụ quan trọng để Nhà nước thống nhất quản lý, phân bổ và sử dụng đất đai; nguồn lực đất đai được khai thác, sử dụng hiệu quả phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và bảo vệ môi trường. Việc giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số được quan tâm. Quyền và nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất được bảo đảm và phát huy.

Công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai được quan tâm. Tỉnh đã cơ bản hoàn thành cấp giấy chứng nhận lần đầu đối với đất ở, đất sản xuất cho các hộ gia đình, cá nhân. Công tác thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất được thực hiện theo quy định, đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Nguồn thu từ đất đai đóng góp đáng kể vào ngân sách của tỉnh; quyền sử dụng đất đã trở thành một nguồn lực và được huy động để phát triển sản xuất, kinh doanh. Công tác

thanh tra, kiểm tra được tăng cường, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực về đất đai.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh còn một số hạn chế, đó là: Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ; chất lượng quy hoạch chưa cao. Một số chủ đầu tư chậm hoàn thiện hồ sơ giao đất, cho thuê đất; tình trạng dự án chậm triển khai, chậm tiến độ, vi phạm pháp luật về đất đai, xây dựng còn xảy ra. Nguồn thu từ đất chưa đảm bảo, thiếu ổn định; công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư một số dự án còn chậm; công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ. Còn có tình trạng không kê khai đăng ký lần đầu, sử dụng đất sai mục đích, lấn chiếm, tranh chấp đất đai. Một số địa phương áp dụng các chế độ, chính sách về đất đai còn lúng túng; chưa kịp thời phát hiện và xử lý hành vi vi phạm về đất đai.

Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế nêu trên là do: Địa bàn tỉnh rộng, địa hình phức tạp; cơ sở dữ liệu đất đai chưa đầy đủ, nguồn lực đầu tư cho công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính chính quy, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai chưa đảm bảo theo yêu cầu. Quy định của pháp luật về đất đai có nội dung còn chòng chéo, chưa rõ ràng, thống nhất với các lĩnh vực khác. Nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về đất đai của một bộ phận nhân dân chưa cao. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, chính quyền cấp xã đối với công tác quản lý đất đai tại địa phương chưa thường xuyên, thiếu chặt chẽ; năng lực, kinh nghiệm của một bộ phận cán bộ làm công tác quản lý đất đai còn hạn chế, nhất là cán bộ cấp xã.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền về đất đai; phát huy nguồn lực, giá trị từ tiềm năng đất đai của tỉnh. Nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, đảm bảo nguồn lực đất đai được quản lý, khai thác, sử dụng đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Đến năm 2025

Kịp thời cụ thể hóa Luật Đất đai và các cơ chế, chính sách, quy định liên quan đến lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền của địa phương. Cơ bản hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai thống nhất, đồng bộ và kết nối liên

thông. Hoàn thành việc kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về đất đai bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; loại bỏ khâu trung gian, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền kèm theo cơ chế kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Giải quyết cơ bản những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường; trùng lấn, sai sót về chủ sử dụng đất, loại đất; bố trí quỹ đất đảm bảo cho các cơ sở sản xuất, đơn vị sự nghiệp và đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Đến năm 2030

Hoàn thiện đồng bộ, thống nhất các quy định, chính sách về đất đai trên cơ sở cụ thể hóa các quy định của Trung ương cho phù hợp với địa phương. Khắc phục bằng được tình trạng sử dụng đất lãng phí, để hoang hoá, ô nhiễm, suy thoái đất. Hoàn thành công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận, xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông. Chuyển mục đích sử dụng các loại đất hiệu quả thấp để nâng cao hiệu quả sử dụng đất; giải quyết triệt để những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; thống nhất nhận thức trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về quản lý và sử dụng đất trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW, các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về đất đai, nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về đất đai cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đổi mới nội dung, hình thức và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu đúng, đầy đủ về đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý, nhất là về quyền và nghĩa vụ của Nhà nước với tư cách là đại diện chủ sở hữu theo quy định của Hiến pháp và pháp luật; quyền, nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được Nhà nước giao quyền sử dụng đất và Luật Đất đai năm 2013 (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua. Đất đai là nguồn lực to lớn cần được phát huy, quản lý và sử dụng có hiệu quả, bền vững, bảo đảm công bằng, không để bị suy thoái, hủy hoại, lãng phí, tham nhũng, tiêu cực. Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về đất đai cho cán bộ, đảng viên và nhân dân; không để thông tin sai lệch, tạo dư luận xấu ảnh hưởng đến công tác quản lý và thực thi chính sách pháp luật về đất đai.

Tăng cường vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp và nhân dân; phát hiện và phản ánh kịp thời những vướng mắc, bất cập, sai phạm trong thi hành chính sách, pháp luật về đất đai ở địa phương để xử lý kịp thời, hiệu quả.

2. Triển khai thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật, chính sách về quản lý và sử dụng đất

2.1. Nâng cao chất lượng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất

Chỉ đạo xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện và các quy hoạch ngành, lĩnh vực có sử dụng đất đảm bảo phù hợp, thống nhất, đồng bộ và có sự gắn kết chặt chẽ với nhau. Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được lập phải là cơ sở quan trọng và đáp ứng yêu cầu thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu. Nội dung quy hoạch sử dụng đất phải kết hợp giữa chỉ tiêu các loại đất gắn với không gian, phân vùng sử dụng đất, hệ sinh thái tự nhiên, thể hiện được thông tin đến từng thửa đất; chỉ tiêu sử dụng đất phải phù hợp với nhu cầu sử dụng đất, tránh lãng phí trong phân bổ, quản lý và sử dụng. Việc tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất phải có kế hoạch tổng thể, lâu dài và lấy ý kiến tham gia của nhân dân.

2.2. Thực hiện các quy định về giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất

Chính quyền các cấp thực hiện giao đất, cho thuê đất chủ yếu thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất đối với các dự án sản xuất kinh doanh, nhà ở thương mại, bảo đảm công khai, minh bạch. Triển khai thực hiện hình thức sử dụng đất thuê phù hợp với tính chất, mục đích sử dụng đất thuê trả tiền hàng năm, bảo đảm nguồn thu ổn định, tránh thất thoát ngân sách nhà nước. Thực hiện việc giao đất có hạn mức sử dụng đất đối với đất sử dụng làm cơ sở thờ tự, trụ sở của các tổ chức tôn giáo bảo đảm phù hợp với quỹ đất hiện có của địa phương. Các tổ chức tôn giáo sử dụng đất vào mục đích khác phải trả tiền thuê đất theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất của các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hóa và các loại đất được sử dụng đa mục đích; tăng cường phân cấp, phân quyền đi đôi với kiểm tra, giám sát, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

2.3. Thực hiện các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng

Chỉ đạo thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đúng quy định của pháp luật; bảo đảm công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của Nhà nước, người có đất bị thu hồi và nhà đầu tư. Trường hợp thu hồi đất mà phải bố trí tái định cư thì phải hoàn thành bố trí tái định cư trước khi thu hồi đất, người dân phải có chỗ ở tốt hơn và bảo đảm cuộc sống bằng hoặc tốt hơn nơi ở cũ. Thực hiện có hiệu quả việc đào tạo nghề, giải quyết việc làm, tổ chức lại sản xuất, ổn định đời sống cho người có đất bị thu hồi.

Tiếp tục thực hiện cơ chế tự thỏa thuận giữa người dân và doanh nghiệp trong chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện các dự án đô thị, nhà ở thương mại. Hoàn thiện tổ chức bộ máy, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính của các tổ chức phát triển quỹ đất, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu quả, đủ năng lực tạo lập, quản lý, khai thác quỹ đất. Khai thác hiệu quả quỹ đất phụ cận các công trình kết cấu hạ tầng theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và chính sách ưu tiên cho người có đất ở bị thu hồi đất được giao đất hoặc mua nhà trên diện tích đất đã thu hồi mở rộng theo quy định của pháp luật. Kiên quyết thu hồi đất của các tổ chức, cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp không đưa đất vào sử dụng hoặc sử dụng đất không đúng mục đích, nhất là tại các vị trí có lợi thế, khả năng sinh lợi cao, ngăn chặn thất thoát vốn, tài sản nhà nước.

2.4. Thực hiện cơ chế xác định giá đất

Rà soát, quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của cơ quan có nhiệm vụ xác định giá đất. Nâng cao chất lượng công tác định giá đất; năng lực của tổ chức tư vấn xác định giá đất và thành viên định giá đất. Xác định giá đất bảo đảm chặt chẽ, đúng trình tự, thủ tục, công khai, minh bạch giá đất. Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định và giám sát chặt chẽ việc thực hiện giá đất.

2.5. Thực hiện cơ chế, chính sách tài chính về đất đai

Đảm bảo hài hòa lợi ích của Nhà nước, người sử dụng đất và nhà đầu tư; điều tiết hợp lý, hiệu quả nguồn thu từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; thực hiện mức thuế cao hơn đối với người sử dụng nhiều diện tích đất, nhiều nhà ở, đầu cơ đất, chậm sử dụng đất, bỏ đất hoang theo quy định. Thực hiện chính sách ưu đãi thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, gia đình người có công với cách mạng; địa bàn dân cư bảo vệ rừng phòng hộ, rừng đặc dụng...

2.6. Thực hiện các quy định pháp luật có liên quan đến thị trường bất động sản, trong đó có thị trường quyền sử dụng đất

Đẩy mạnh thương mại hóa quyền sử dụng đất và từng bước xây dựng hệ

thống thông tin thị trường bất động sản gắn với thông tin đất đai. Tăng cường thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch bất động sản; phát triển thị trường bất động sản lành mạnh, an toàn, bền vững; kiểm soát chặt chẽ, khắc phục tình trạng đầu cơ đất đai.

2.7. Thực hiện tốt cơ chế, chính sách về quản lý, sử dụng đất nông nghiệp

Tạo điều kiện thuận lợi để người sử dụng đất nông nghiệp được chuyển đổi mục đích sản xuất cây trồng, vật nuôi nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp theo quy hoạch. Tăng cường quản lý chất lượng đất, khắc phục tình trạng thoái hóa, suy giảm chất lượng đất.

Nghiên cứu tạo lập, phát triển ngân hàng cho thuê đất nông nghiệp và tổ chức rà soát, thu hồi quỹ đất kém hiệu quả từ các ban quản lý rừng, các công ty nông, lâm nghiệp về địa phương quản lý để thực hiện giao đất, cho thuê đất đối với các dự án đầu tư phát triển nông nghiệp, ưu tiên giao đất cho đồng bào dân tộc thiểu số sản xuất.

2.8. Cụ thể hóa các quy định của pháp luật đối với quản lý và sử dụng đất kết hợp đa mục đích

Kịp thời cụ thể hóa các quy định của pháp luật về đất ở kết hợp với thương mại, dịch vụ; đất nông nghiệp kết hợp với thương mại, dịch vụ; đất dự án du lịch có yếu tố tâm linh và đất xây dựng công trình trên không, công trình ngầm đảm bảo phù hợp với điều kiện địa phương để triển khai thực hiện.

3. Đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số và nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực quản lý đất đai; quan tâm bố trí nguồn lực hợp lý để xây dựng, hoàn thiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn; bảo đảm quản lý, vận hành, kết nối và chia sẻ thông tin tập trung, thống nhất ở cả ba cấp. Tăng cường cải cách hành chính trong lĩnh vực đất đai; thực hiện đăng ký bắt buộc về quyền sử dụng đất và biến động đất đai. Thường xuyên rà soát, hoàn thiện các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai để áp dụng thống nhất trong toàn tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong thực hiện các thủ tục về đất đai, nhất là cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đăng ký biến động đất đai.

Tiếp tục kiện toàn hệ thống cơ quan quản lý đất đai, nhất là cấp huyện, bảo đảm tinh gọn, ổn định, thống nhất, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại trong quản lý đất đai. Phân cấp, phân quyền trong công tác quản lý theo hướng nâng cao trách nhiệm của địa phương, giảm đầu mối, giảm trung gian, gắn với cải cách hành chính; nâng cao chất lượng dịch vụ công về đất đai, chú trọng các nhiệm vụ đặt hàng,

giao nhiệm vụ cho đơn vị sự nghiệp thực hiện thủ tục về đất đai. Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức để có kế hoạch bổ sung, đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ, năng lực quản lý; quan tâm đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ quản lý nhà nước về đất đai, đáp ứng yêu cầu quản lý hiện đại. Bố trí nguồn lực đầu tư cho công tác điều tra, đánh giá tài nguyên đất; thông kê, kiểm kê đất đai; giám sát sử dụng đất; bảo vệ, cải tạo và phục hồi chất lượng đất nhằm quản lý chặt chẽ về số lượng, chất lượng đất phục vụ cho lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

4. Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất đai; siết chặt kỷ luật, kỷ cương, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của các cấp ủy đảng; công thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm soát của các cấp chính quyền trong xây dựng, ban hành, tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách về đất đai. Tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong quản lý và sử dụng đất, kiểm soát quyền lực trong quản lý tài nguyên đất đai; xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về đất đai, các trường hợp đưa thông tin sai lệch, tạo dư luận xấu ảnh hưởng đến quản lý và thực thi chính sách pháp luật đất đai, lợi ích nhóm và trục lợi chính sách; đồng thời, xác định trách nhiệm của người đứng đầu của cơ quan, đơn vị nếu để tập thể, cá nhân cấp dưới trực tiếp quản lý vi phạm pháp luật, trục lợi, gây thất thoát, lãng phí đất đai.

Chú trọng thanh tra, kiểm tra trách nhiệm giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo của các ngành, các cấp liên quan đến đất đai; thực hiện phương châm giải quyết triệt để tranh chấp về đất đai từ cơ sở, tránh vượt cấp kéo dài.

5. Tập trung giải quyết cơ bản những hạn chế, vướng mắc kéo dài liên quan đến quản lý và sử dụng đất

Tập trung nguồn lực đầu tư, chỉ đạo quyết liệt và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, địa phương trong xử lý những hạn chế, vướng mắc về đất đai trên địa bàn, nhất là các vướng mắc liên quan về đất đai có nguồn gốc từ nông, lâm trường; việc trùng lấn, sai lệch diện tích đất đai, đất trụ sở làm việc cũ của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp đã di dời; thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất khi sắp xếp lại trụ sở, cơ sở làm việc thuộc sở hữu nhà nước để chuyển sang mục đích phát triển kinh tế bảo đảm phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; giải quyết đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; những tồn tại, vướng mắc về quản lý và sử dụng đất do lịch sử để lại.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 08-KH/TW, ngày 23/8/2022 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

2. Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Chương trình hành động của Tỉnh ủy đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và nhân dân; căn cứ chức năng, nhiệm vụ xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét ban hành cơ chế, chính sách, cụ thể hóa quy định của pháp luật về đất đai phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình hành động và giám sát việc thực hiện.

4. Ban cán sự đảng UBND tỉnh lãnh đạo UBND tỉnh rà soát, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền liên quan đến đất đai; thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động của Tỉnh ủy; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban thường vụ Tỉnh ủy kết quả thực hiện.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn công tác tuyên truyền, quán triệt Nghị quyết số 18-NQ/TW và Chương trình hành động này.

6. Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn tăng cường tuyên truyền đến đoàn viên, hội viên và nhân dân về mục tiêu và nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình hành động, tạo sự đồng thuận cao trong triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng (b/c),
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- Ban cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường,
- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Lưu VPTU.

T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ

Lê Văn Lương

